TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 201/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 30 - 9 - 2025
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hòe và ông Nguyễn Xuân Thạch
- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Diễm Ý - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị mở phiên tòa công khai xét xử vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 141/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 06 năm 2025 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2025/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2025, quyết định hoãn phiên tòa số 302/2025/QĐST-HNGĐ ngày 12/9/2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đinh Thị T, sinh năm 1994, số định danh: 038194030892; địa chỉ: Thôn B, phường B B, tỉnh Lâm Đồng (xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng cũ); có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Hoài P, sinh năm 1993, số CMND: 194483162; địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn K, xã Đ, tỉnh Quảng Trị (xã K, huyện T, tỉnh Quảng Bình cũ). Anh P hiện đã xuất cảnh sang Thái Lan, không có địa chỉ cụ thể; vắng mặt.

Thân nhân của anh Phạm Hoài P: Ông Phạm Hoài S, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn K, xã Đ, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 01/12/2024, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đinh Thị T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị T và anh Phạm Hoài P có quá trình tìm hiểu và đi đến kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K,

huyện T, tỉnh Quảng Bình (nay là UBND xã Đ, tỉnh Quảng Trị) vào ngày 04/7/2022. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 03 tháng thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Phạm Hoài P thường xuyên nhậu nhẹt và cờ bạc, không lo cho cuộc sống gia đình dẫn đến cãi vã và không tìm được tiếng nói chung. Chị cũng đã cố gắng hàn gắn, trao đổi, thậm chí còn trả nợ nhiều lần cho anh P, cũng mong giải quyết được mâu thuẫn, hàn gắn gia đình nhưng không đạt được kết quả. Nhận thấy đời sống hôn nhân không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Hoài P.

Về quan hệ con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Phạm Hoài P: Ngày 19/03/2025, Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2, tỉnh Quảng Trị) có công văn số 251/CV-TA về việc yêu cầu phòng Q – Công an tỉnh Q cung cấp thông tin xuất nhập cảnh của anh Phạm Hoài P. Ngày 09/04/2025, phòng Q – Công an tỉnh Q có Công văn số 869/CV-QLXNC cung cấp thông tin anh Phạm Hoài P đã xuất cảnh ngày 30/12/2024 qua Cửa khẩu quốc tế M, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về Việt Nam nên chuyển đến Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình nay là Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị giải quyết theo thẩm quyền.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành các phương thức tống đạt, thông báo văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật đối với bị đơn anh Phạm Hoài P, tuy nhiên không nhận được lời khai, tài liệu, chứng cứ của anh Phạm Hoài P. Sau đó, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị cũng đã tiến hành tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án cho gia đình anh P. Ông Phạm Hoài S là bố đẻ của anh P đã cam kết sẽ thông báo cho anh P biết về thời gian mở phiên họp giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thời gian mở phiên tòa. Tại phiên tòa, anh P không có mặt và không có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 15/07/2025, ông Phạm Hoài S (bố đẻ của anh P) trú tại: Thôn K, xã Đ, tỉnh Quảng Trị, trình bày các nội dung liên quan đến yêu cầu ly hôn của chị T: Ông S cho biết anh P - con đẻ của ông đã đi lao động tại Thái Lan từ tháng 12 năm 2024 đến nay vẫn chưa trở về nước. Ông có biết về sự việc chị T nộp đơn xin được ly hôn với anh P đến Tòa án. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, anh P có liên lạc thường xuyên về cho gia đình và trình bày rằng anh đồng ý việc ly hôn với chị T, nhưng do điều kiện công việc và khoảng cách địa lý xa xôi nên anh không thể về nước để trực tiếp giải quyết việc ly hôn được. Anh P không cung cấp địa chỉ cụ thể ở nước ngoài cho gia đình. Quá trình chung sống với nhau, chị T và anh P không có con chung. Vợ chồng chị T và anh P không có tài sản chung và không nợ bất cứ ai.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về vụ án:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết, xét xử vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn, bị đơn trong vụ án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị xử cho chị Đinh Thị T được ly hôn với anh Phạm Hoài P. Về con chung: chị Đinh Thị T và anh Phạm Hoài P không có con chung. Về tài sản chung, nợ chung: chị T và anh P không có nên không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Đương sự phải chịu án phí, chi phí tố tụng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của nguyên đơn, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo Công văn số 869/CV-QLXNC ngày 09/04/2025 của phòng Q – Công an tỉnh Q thì anh Phạm Hoài P đã xuất cảnh gần nhất ngày 30/12/2024 qua Cửa khẩu quốc tế M, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về Việt Nam. Như vậy, theo quy định tại khoản 3 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 37; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án có yếu tố nước ngoài nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

[1.2]. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng cho ông Phạm Hoài S là bố đẻ của bị đơn anh Phạm Hoài P. Ông S đã thông báo cho anh P biết về thời gian, địa điểm giải quyết vụ việc ly hôn giữa chị T và anh P. Đồng thời, tiến hành lập biên bản về việc niêm yết các văn bản tố tụng tại nơi cư trú cuối cùng trước khi xuất cảnh của anh Phạm Hoài P tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Quảng Trị và tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã thông báo cho anh Phạm Hoài P biết về thời gian, địa điểm giải quyết vụ việc ly hôn giữa chị T và anh P trên H phát thanh đối ngoại quốc gia qua Đài tiếng nói Việt Nam, kênh phát thanh dành cho người Việt Nam ở nước ngoài 03 lần trong 03 ngày liên tiếp (ngày 07, 08, 09/08/2025) nhưng vẫn không nhận được thông tin gì từ anh P, anh P và gia đình không cung cấp được địa chỉ của anh P ở nước ngoài nên thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ. Tại phiên tòa, bị đơn anh P vắng mặt không có lý do lần thứ hai. Căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Phạm Hoài P.

[2] Về nội dung:

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân*: Xét yêu cầu ly hôn của chị Đinh Thị T, Hội đồng xét xử xét nhận thấy chị Đinh Thị T và anh Phạm Hoài P tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện T, tỉnh Quảng Bình (nay là UBND xã Đ, tỉnh Quảng Trị) vào ngày 04/7/2022. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau được khoảng 03 tháng thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai bên cãi vã và không tìm được tiếng nói chung. Anh P thì bỏ mặc cuộc sống vợ chồng, chị T phải về Lâm Đồng sinh sống. Chị T nhận thấy đời sống hôn nhân không có, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Hoài P. Xét thấy, đời sống chung của vợ chồng chị T và anh P không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị Đinh Thị T được ly hôn với anh Phạm Hoài P.

[2.2] *Về quan hệ con chung:* Chị Đinh Thị T và anh Phạm Hoài P không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] *Về quan hệ tài sản chung, nợ chung:* Chị Đinh Thị T và anh Phạm Hoài P không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. *Về án phí, lệ phí tống đạt văn bản tố tụng ra nước ngoài:*

Chị Đinh Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Về lệ phí đăng thông tin trên VOV5: Chị Đinh Thị T phải chịu 2.250.000 đồng (chị T đã nộp đủ tại Tòa án).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 37; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 161, Điều 162; điểm d khoản 1 Điều 469; khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Xử cho chị Đinh Thị T được ly hôn với anh Phạm Hoài P.

2. *Về quan hệ con chung*: Không có, không xem xét

3. *Về quan hệ tài sản chung, nợ chung*: Không xem xét.

4. *Về án phí, lệ phí tống đạt văn bản tố tụng ra nước ngoài:*

Chị Đinh Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số 0000198 ngày

13/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2, tỉnh Quảng Trị.

Về lệ phí đăng thông tin trên VOV5: Chị Đinh Thị T phải chịu 2.250.000 đồng (chị T đã nộp đủ tại Tòa án).

5. Án xử sơ thẩm công khai, chị Đinh Thị T được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ; anh Phạm Hoài P vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- UBND xã Đồng Lê, tỉnh QT;
- Các đương sự;
- Lưu AV, Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

đã ký

Nguyễn Thái Sơn